BỘ CÔNG THƯƠNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 67/2026/TT-BCT	*Hà Nội, ngày 20 tháng 10 năm 2026*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2026/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 44/2024/QH15; Luật số 61/2024/QH15; Luật số 95/2025/QH15; Luật số 140/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giá được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 128/2026/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 351/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;

Thực hiện Kết luận 14-KL/TW ngày 20 tháng 3 năm 2026 của Bộ Chính trị về bảo đảm nguồn cung, giá nhiên liệu ổn định trong tình hình mới;

Thực hiện Nghị quyết số 69/NQ-CP ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ triển khai thực hiện chi tạm ứng cho Quỹ Bình ổn giá xăng dầu từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2025;

Thực hiện Quyết định số 483/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2026 từ nguồn tăng thu ngân sách trung ương năm 2025 cho Bộ Công Thương để tạm ứng cho Quỹ Bình ổn giá xăng dầu;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước;

Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2026/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2026/TT-BCT

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

"Điều 5. Tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước

1. Căn cứ thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương có nội dung điều hành chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước gửi văn bản đề nghị thương nhân tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân.

2. Thương nhân gửi văn bản về việc tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này đến Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước qua dịch vụ bưu chính hoặc qua thư điện tử tại địa chỉ: xangdau@moit.gov.vn.

3. Trong thời gian ba (03) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản về việc tạm ứng của thương nhân, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tổng hợp, trình Bộ Công Thương ban hành Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân từ nguồn ngân sách nhà nước và từ nguồn trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại tài khoản phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước.

4. Căn cứ Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng của Bộ Công Thương, trong thời gian hai (02) ngày làm việc, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước thực hiện chuyển số tiền tạm ứng vào tài khoản phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước của thương nhân mở tại Ngân hàng thương mại.

5. Trường hợp số tiền tạm ứng do thương nhân đề nghị thấp hơn số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu thực tế phát sinh, thương nhân gửi văn bản về việc tạm ứng bổ sung theo Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này. Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tổng hợp, trình Bộ Công Thương quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng bổ sung và thực hiện tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại thương nhân theo quy định tại Điều này."

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

"Điều 7. Chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước

1. Căn cứ Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng/số tiền tạm ứng bổ sung của Bộ Công Thương, thương nhân xác định số tiền chi sử dụng thực tế phát sinh theo quy định để thực hiện rút tiền từ tài khoản phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước mở tại Ngân hàng thương mại. Thương nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác, hợp pháp của hồ sơ, số liệu chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước. Số tiền rút tối đa không vượt quá số tiền tại Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng/số tiền tạm ứng bổ sung.

2. Hồ sơ thực hiện rút tiền từ tài khoản phong tỏa bao gồm:

a) Quyết định phê duyệt số tiền tạm ứng/số tiền tạm ứng bổ sung của Bộ Công Thương cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại các thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu;

b) Bảng xác định số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu của kỳ điều hành;

c) Các văn bản khác (nếu có) theo quy định nội bộ của ngân hàng thương mại nơi thương nhân mở tài khoản phong toả Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước.

3. Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước trong kỳ điều hành được xác định bằng (=) mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại văn bản thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương nhân (x) sản lượng bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế đã tiêu thụ tại thị trường nội địa trong kỳ điều hành của thương nhân."

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

" **Điều 8. Trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu**

1. Trong thời gian năm (05) ngày làm việc, kể từ ngày tiếp theo của ngày kết thúc một (01) kỳ điều hành giá xăng dầu của Bộ Công Thương, thương nhân xác định số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu thực tế phát sinh theo quy định và chuyển nộp toàn bộ số tiền đó vào tài khoản phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước của thương nhân mở tại Ngân hàng thương mại. Thương nhân chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, số liệu trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

2. Hồ sơ, tài liệu thực hiện chuyển nộp số tiền trích lập bao gồm:

a) Bảng xác định số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu của kỳ điều hành.

b) Các văn bản khác (nếu có) theo quy định nội bộ của ngân hàng thương mại nơi thương nhân mở tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước.

3. Tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu trong kỳ điều hành được xác định bằng (=) mức trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại văn bản thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương nhân (x) sản lượng xăng, dầu bán ra đầu tiên tính trên một lít, kg xăng, dầu ở nhiệt độ thực tế đã tiêu thụ tại thị trường nội địa trong kỳ điều hành của thương nhân."

4. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 12 như sau:

"6. Trường hợp doanh nghiệp không tiếp tục hoạt động với vai trò là thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, cụ thể như sau:

a) Trường hợp doanh nghiệp phá sản, giải thể: Trước khi thực hiện các thủ tục phá sản, giải thể doanh nghiệp theo quy định của pháp luật, thương nhân có trách nhiệm thực hiện kiểm toán chuyên đề đối với Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm

ứng từ nguồn ngân sách nhà nước và gửi báo cáo kết quả về Bộ Công Thương, Bộ Tài chính. Đồng thời, thương nhân phải chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước tại doanh nghiệp vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước mở tại Kho bạc Nhà nước, gửi bản sao chứng từ chuyển nộp tiền về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) và Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

b) Trường hợp thương nhân bị thu hồi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, khi có quyết định hoặc thông báo của Bộ Công Thương, thương nhân có trách nhiệm thực hiện kiểm toán chuyên đề đối với Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước và gửi báo cáo kết quả về Bộ Công Thương, Bộ Tài chính. Đồng thời, thương nhân phải chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước tại doanh nghiệp vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước mở tại Kho bạc Nhà nước, gửi bản sao chứng từ chuyển nộp tiền về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) và Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

c) Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hết thời hạn hiệu lực theo quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu: Ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc trước ngày Giấy xác nhận hết hiệu lực, thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm thực hiện chốt số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước; lập báo cáo chốt số dư kèm theo sao kê tài khoản phong tỏa Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước gửi về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) và Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá).

Khi có quyết định hoặc thông báo của Bộ Công Thương về việc doanh nghiệp không được cấp lại Giấy xác nhận hoặc không tiếp tục hoạt động với vai trò là thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu, thương nhân có trách nhiệm thực hiện kiểm toán chuyên đề đối với Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước và gửi báo cáo kết quả về Bộ Công Thương, Bộ Tài chính; đồng thời chuyển nộp toàn bộ số dư Quỹ vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước mở tại Kho bạc Nhà nước và gửi bản sao chứng từ chuyển nộp tiền về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá);

Trường hợp phát sinh kiến nghị tại kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán của cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc điều chỉnh số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước thì thương nhân quy định tại mục a, b, c khoản này thực hiện điều chỉnh, chuyển nộp bổ sung vào tài khoản của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tại Kho bạc Nhà nước và báo cáo việc thực hiện điều chỉnh về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước), Bộ Tài chính (Cục Quản lý Giá).

Trên cơ sở báo cáo của thương nhân và báo cáo kiểm toán, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, đối chiếu số dư thực tế tại doanh nghiệp với số tiền thương nhân đã chuyển

nộp vào tài khoản mở tại Kho bạc Nhà nước để yêu cầu đơn vị điều chỉnh nếu có chênh lệch về số liệu."

5. Thay thế cụm từ "Vụ Kế hoạch, Tài chính và Đổi mới doanh nghiệp" bởi cụm từ "Vụ Kế hoạch - Tài chính" tại khoản 3 Điều 9, Điều 11, khoản 2 Điều 14 của Thông tư số 19/2026/TT-BCT.

6. Thay thế Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 ban hành kèm theo Thông tư số 19/2026/TT-BCT bởi Phụ lục I và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các hồ sơ đề nghị tạm ứng của thương nhân gửi về Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành nhưng chưa được giải quyết, Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước có văn bản thông báo hướng dẫn thương nhân thực hiện tạm ứng theo quy định tại Thông tư này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20 tháng 10 năm 2026.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp kịp thời phản ánh bằng văn bản về Bộ Công Thương (Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước) để xem xét, hướng dẫn hoặc sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Việt Sơn

Nơi nhận:
- Văn phòng Tổng bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Uỷ ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Uỷ ban của Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố;
- Sở Công Thương các tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính, Bộ Tư pháp;
- Bộ Công Thương: Bộ trưởng, các Thứ trưởng, các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ;
- Các Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu;
- Cổng Thông tin điện tử Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Công Thương;
- Công báo;
- Lưu: VT, TTTN (5b).

PHỤ LỤC I

TÊN THƯƠNG NHÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
	Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: ...../.....	
V/v tạm ứng/tạm ứng bổ sung cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu	*...., ngày ... tháng ... năm .....*

Kính gửi: Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 19/2026/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số /2026/TT-BCT;

Căn cứ Công văn số /TTTN-XD ngày tháng năm của Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước về việc tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu.

... *(tên thương nhân)*... đề nghị Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tạm ứng/tạm ứng bổ sung cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu để chi sử dụng kỳ điều hành: từ ngày .../.../... đến ngày .../.../... như sau:

1. Số tiền đề nghị tạm ứng kỳ này:

2. Tài khoản nhận tiền:

Số tài khoản tại Ngân hàng

Đề nghị Cục Quản lý và Phát triển thị trường trong nước tạm ứng/tạm ứng bổ sung cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu tại (tên thương nhân).... ./.

(Chi tiết tại Bảng tính số tiền tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu và Bảng tổng hợp tình hình tạm ứng, trích lập và chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu)

Nơi nhận:	**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**
- Như trên;	*(Ký tên, đóng dấu)*
- Lưu:	

BẢNG TÍNH SỐ TIỀN TẠM ỨNG CHO QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU

Kỳ điều hành từ ngày…tháng…năm….đến ngày…tháng…năm…

(Kèm theo công văn số ..... ngày.... tháng..... năm..... của.....)

STT	Mặt hàng	Sản lượng tiêu thụ trong kỳ điều hành [1] (lít, kg)	Mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá[2]	Số tiền tạm ứng
1	**2**	**3**	**4**	**5=(3*4)**
1	.....			
2				
3				
4				
	Tổng cộng			

Bằng chữ:

[1] Sản lượng tiêu thụ thực tế trong kỳ điều hành trước liền kề hoặc sản lượng tiêu thụ thực tế được chi sử dụng trong kỳ điều hành tại thời điểm đề nghị tạm ứng/tạm ứng bổ sung.

[2] Mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá theo Thông báo điều hành giá bán xăng dầu của Bộ Công Thương.

NGƯỜI LẬP BIỂU

(Ký, ghi rõ họ tên)

BẢNG TỔNG HỢP TÌNH HÌNH TẠM ỨNG, TRÍCH LẬP VÀ CHI SỬ DỤNG QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU
ĐẾN NGÀY .....

(Kèm theo công văn số ..... ngày.... tháng..... năm..... của.....)

1. Tình hình thực hiện tạm ứng, trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước

TT	Nội dung	Số tiền (VNĐ)
1	Luỹ kế số tiền tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước	
	Trong đó: Số tiền tạm ứng kỳ trước liền kề	
2	Luỹ kế số tiền tạm ứng từ nguồn trích lập Quỹ BOG	
	Trong đó: Số tiền tạm ứng kỳ trước liền kề	
3	Luỹ kế số tạm chi sử dụng Quỹ BOG	
	Trong đó: Số chi sử dụng kỳ trước liền kề	
4	Số tiền tạm ứng cho Quỹ BOG còn thừa	
5	Số tiền tạm ứng cho Quỹ BOG còn thiếu	
6	Luỹ kế số trích lập Quỹ BOG	
	Trong đó: Số trích lập Quỹ kỳ trước liền kề	
7	Lãi phát sinh tại tài khoản ngân hàng	
8	Số dư Quỹ BOG theo sao kê ngân hàng (*)	
9	Số tiền đề nghị tạm ứng kỳ này bao gồm cả phần còn thiếu của kỳ trước (nếu có)	

(*) Gửi kèm theo sao kê ngân hàng tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước tại thời điểm báo cáo.

2. Số trích lập, chi sử dụng Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước kỳ điều hành trước liền kề

STT	Mặt hàng	Trích lập Quỹ			Chi sử dụng Quỹ		
		Sản lượng tiêu thụ kỳ trước liền kề (lít, kg)	Mức trích lập Quỹ bình ổn giá kỳ trước liền kề (đồng)	Tổng số tiền trích lập Quỹ bình ổn giá (đồng)	Sản lượng tiêu thụ kỳ trước liền kề (lít, kg)	Mức chi sử dụng Quỹ bình ổn giá kỳ trước liền kề (đồng)	Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ bình ổn giá (đồng)
1	.....						
2							
3							
	Tổng cộng						

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHỤ LỤC II

TÊN THƯƠNG NHÂN **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ...../..... V/v báo cáo Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước tháng ...../năm	*...., ngày ... tháng ... năm .....*

Kính gửi: *(tên cơ quan tiếp nhận báo cáo)*

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định số 80/2023/NĐ-CP.

Căn cứ Thông tư số 19/TT-BCT ngày 03 tháng 4 năm 2026 của Bộ Công Thương quy định về tạm ứng cho Quỹ bình ổn giá xăng dầu từ nguồn ngân sách nhà nước, trích lập Quỹ bình ổn giá xăng dầu và hoàn trả tạm ứng ngân sách nhà nước được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số /2026/TT-BCT.

... *(tên thương nhân)*... gửi Báo cáo tình hình thực hiện tạm ứng, trích lập, chi sử dụng, lãi phát sinh và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước (đính kèm)

Kỳ báo cáo: từ ngày .../..../.... đến ngày..../.... /

... *(tên thương nhân)*.... xin chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về tính chính xác của Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước mà chúng tôi đã báo cáo./.

Nơi nhận: - Như trên; - Lưu:	**THỦ TRƯỞNG** *(Ký tên, đóng dấu)*

- Họ tên người nộp Biểu mẫu: .....
- Địa chỉ đơn vị thực hiện báo cáo:.....
- Số điện thoại liên lạc: .....
- Email: .....

TÊN THƯƠNG NHÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...., ngày ... tháng ... năm ....

BÁO CÁO VỀ QUỸ BÌNH ỔN GIÁ XĂNG DẦU

(Kèm theo công văn số ..... ngày ..... tháng ..... năm ..... của .....)

1. Bảng tổng hợp tình hình thực hiện trích lập, chi sử dụng, lãi phát sinh và số dư Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ nguồn ngân sách nhà nước trong kỳ báo cáo (tháng, năm) ....., của *(tên thương nhân thực hiện báo cáo)*

STT	Mặt hàng	Số dư Quỹ BOG đầu kỳ (đồng)	Tổng sản lượng xăng, dầu trích lập Quỹ BOG trong kỳ (lít,kg)	Tổng sản lượng xăng, dầu chi sử dụng Quỹ BOG trong kỳ (lít,kg)	Tổng số tiền trích lập Quỹ BOG trong kỳ (đồng)	Tổng số tiền chi sử dụng Quỹ BOG trong kỳ (đồng)	Lãi phát sinh trên số dư Quỹ BOG dương (đồng)	Lãi phát sinh trên số dư Quỹ BOG âm (đồng)	Số dư Quỹ BOG cuối kỳ (đồng)
1	....								
2	....								
3	....								
4									
	Tổng cộng								

2. ... *(tên thương nhân thực hiện báo cáo)*... gửi kèm theo bảng sao kê tài khoản Quỹ bình ổn giá xăng dầu tạm ứng từ ngân sách nhà nước của thương nhân tại ngân hàng trong kỳ báo cáo.